TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LK** **TỈNH ĐN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 265/2023/QĐST-HNGĐ	*LK, ngày 14 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LK

Căn cứ Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 435/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Trần Thị Thu Th, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 6, khu phố Dưỡng Đường, phường Suối Tre, thành phố LK, ĐN.

+ Anh Võ Văn V, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số nhà 30, đường số 13, khu phố Trung Tâm, phường Xuân Lập, thành phố LK, tỉnh ĐN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2016, anh chị tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Lập, thị xã LK (nay là thành phố LK), tỉnh ĐN. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc. Nhưng đến năm 2017, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, luôn bất đồng quan điểm. Kể từ đó đến nay chúng tôi đã ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, hai bên không thể hàn gắn. Mặc dù được Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng nay tình cảm vợ chồng không còn nên vợ chồng quyết định thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao cháu Võ V Anh, sinh ngày: 24/01/2016 cho anh V nuôi dưỡng; chị Th không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không xem xét

[4] Về nợ chung: Chị anh khai không có nên không xem xét

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh V, chị Th chịu lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn chuẩn bị ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn V và chị Trần Thị Thu Th.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao cháu Võ V Anh, sinh ngày: 24/01/2016 cho anh V nuôi dưỡng; chị Th không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét giải quyết

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Võ Văn V, chị Trần Thị Thu Th mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Số tiền 300.000 đồng anh V, chị Th đã nộp (do chị Th ký nộp) tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0007043 ngày 18/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LK được chuyển thành lệ phí. Anh, chị đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh ĐN;
- VKSND TP. LK;
- Chi cục THADS TP. LK;
- UBND xã Xuân Lập;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ; AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng